



BẢN TIN

# Tài nguyên nước

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

## NƯỚC VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI Water and Gender



**NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI**  
NGÀY 22 THÁNG 3 NĂM 2026

SỐ 03 2026



# Ban hành Danh mục nguồn nước mặt liên quốc gia và Danh mục nguồn nước mặt liên tỉnh

Ngày 25/3, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1004/QĐ-BNNMT về việc ban hành Danh mục nguồn nước mặt liên quốc gia và Danh mục nguồn nước mặt liên tỉnh.

**T**heo Quyết định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Danh mục nguồn nước mặt liên quốc gia và Danh mục nguồn nước mặt liên tỉnh, gồm: Nguồn nước mặt liên quốc gia thuộc 173 sông, suối, kênh, rạch. Nguồn nước mặt liên tỉnh thuộc 516 sông, suối, kênh, rạch và 34 hồ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1757/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Danh mục nguồn nước liên tỉnh và Danh mục nguồn nước liên quốc gia (nguồn nước mặt). ❖

*Nguồn: DWRM*

## Khẩn trương rà soát, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm, phá và hành lang bảo vệ nguồn nước

**B**ộ Nông nghiệp và Môi trường vừa ban hành Văn bản số 2657/BNNMT-TNN, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương rà soát, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp và danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/7/2026 theo quy định.

Văn bản do Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp ký ban hành, nhằm tiếp tục đôn đốc triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thời gian qua, Bộ đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đồng thời thường xuyên đôn đốc các địa phương tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước. Nhiều địa phương đã chủ động chỉ đạo các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các quy định pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý trên các lưu vực sông và các tỉnh.

Để tiếp tục triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành, trong đó có nhiệm vụ lập, rà soát, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp, danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Đối với việc lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp, các địa phương chưa hoàn thành hoặc đang triển khai cần khẩn trương tổ chức lập và công bố danh mục theo quy định tại Nghị định 53/2024/NĐ-CP. Đối với các địa

phương đã phê duyệt danh mục trước ngày 01/7/2024, cần tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh và công bố lại, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/7/2026 theo quy định.

Về nhiệm vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước, đối với các địa phương đã phê duyệt, công bố danh mục, cần xây dựng và triển khai kế hoạch thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ trên bản đồ địa chính hoặc bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định. Trường hợp danh mục chưa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, cần rà soát, điều chỉnh, cập nhật để bảo đảm tính khả thi trong triển khai.

Đối với các địa phương đang thực hiện lập hoặc điều chỉnh danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước, Bộ yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành việc lập, điều chỉnh danh mục; đồng thời, ngay sau khi công bố, tổ chức triển khai việc xác định phạm vi hành lang bảo vệ trên bản đồ theo quy định.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các địa phương chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, nguồn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường hoặc huy động nguồn lực xã hội hóa để phục vụ công tác điều tra, xác định danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; khảo sát, lập và điều chỉnh hành lang bảo vệ nguồn nước; cắm mốc giới hành lang bảo vệ theo quy định.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên; đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ trước ngày 15/12/2026 để theo dõi, tổng hợp theo quy định. ❖

*Nguồn: DWRM*



# Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

Ngày 11/3, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã ký ban hành Quyết định số 426/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

**T**heo Quyết định, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam là tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành, liên tỉnh, liên quốc gia nhằm quản lý và sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả các lưu vực sông Cửu Long và sông Sê San - Srêpôk của Việt Nam theo quy định của Hiệp định Hợp tác Phát triển Bền vững lưu vực sông Mê Công, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

Về nhiệm vụ, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành, liên quốc gia trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả các lưu vực sông Cửu Long và sông Sê San - Srêpôk của Việt Nam. Đồng thời, Ủy ban giúp Thủ tướng chỉ đạo, đôn đốc sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan trong việc triển khai các hoạt động liên ngành; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy hoạch, chương trình, dự án về tài nguyên nước và các lĩnh vực liên quan.

Một nhiệm vụ quan trọng khác là tổ chức thực hiện và đôn đốc việc triển khai Hiệp định Hợp tác Phát triển Bền vững lưu vực sông Mê Công và các quy chế, thủ tục liên quan; đồng thời tham gia phối hợp, đóng góp ý kiến trong các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mê Công. Ủy ban cũng là đầu mối hợp tác quốc tế, làm việc với các quốc gia trong lưu vực, các tổ chức quốc tế và đối tác phát triển nhằm thúc đẩy quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước.

Ủy ban được giao nhiệm vụ tổ chức



nghiên cứu khoa học, đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia thượng nguồn tới các vùng lãnh thổ của Việt Nam thuộc lưu vực sông Mê Công trong bối cảnh biến đổi khí hậu; tác động của các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong lưu vực sông Mê Công có tác động xuyên biên giới.

Theo dõi, giám sát diễn biến tài nguyên nước, các hoạt động sử dụng, bảo vệ, phát triển bền vững tài nguyên nước và tài nguyên liên quan trên lưu vực sông Mê Công.

Bên cạnh đó, Ủy ban có nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan trên lưu vực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững; huy động nguồn lực trong nước và quốc tế phục vụ các chương trình, dự án về tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.

Về cơ cấu tổ chức, Chủ tịch Ủy ban là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời là Ủy viên Hội đồng Ủy hội sông Mê Công quốc tế của Việt Nam. Các Phó Chủ tịch gồm Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Phó

Chủ tịch Thường trực), Thứ trưởng Bộ Ngoại giao và Thứ trưởng Bộ Tài chính.

Thành viên Ủy ban là đại diện lãnh đạo nhiều bộ, ngành trung ương như Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Công an; cùng đại diện các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Ngoài ra, Ủy ban còn có sự tham gia của lãnh đạo các địa phương thuộc lưu vực sông Cửu Long và sông Sê San - Srêpôk, đại diện doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực khai thác, sử dụng nước, các nhà khoa học và tổ chức liên quan khi cần thiết.

Ủy ban được tổ chức với hai tiểu ban chuyên trách gồm Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk nhằm hỗ trợ công tác điều phối theo từng vùng.

Văn phòng Thường trực Ủy ban là cơ quan giúp việc, đặt tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường, có văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Lãnh đạo Văn phòng gồm Chánh Văn phòng và không quá 3 Phó Chánh Văn phòng chuyên trách do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban bổ nhiệm, miễn nhiệm. ❖

**Nguồn: DWRM**

**Bản tin tài nguyên nước [3]**



## Bộ trưởng Trần Đức Thắng trúng cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI



Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng

**N**gày 21/3, Hội đồng Bầu cử quốc gia công bố Nghị quyết về kết quả bầu cử và danh sách người trúng cử Đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XVI.

Theo đó, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đơn vị bầu cử số 3 Thành phố Cần Thơ (gồm các phường: Long Bình, Long Mỹ, Long Phú 1, Vị Tân, Vị Thanh và các xã: Thạnh Xuân, Tân Hòa, Vị Thanh 1, Trường Long Tây, Hòa Lựu, Vĩnh Viễn, Lương Tâm, Xà Phiên, Vĩnh Thuận Đông, Vị Thủy, Vĩnh Tường, Hòa An, Phương Bình, Phụng Hiệp, Tân Bình, Thạnh Hòa. ❖

Nguồn: DWRM

## Thủ tướng trao quyết định bổ nhiệm Thứ trưởng Thường trực Bộ Nông nghiệp và Môi trường

**C**hiều 03/3, tại Trụ sở Chính phủ, Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, đã chủ trì Lễ công bố và trao các quyết định của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ về công tác cán bộ đối với lãnh đạo một số bộ, cơ quan Trung ương và Đảng ủy Chính phủ.

Tại buổi lễ, đồng chí Trịnh Việt Hùng được trao Quyết định bổ nhiệm giữ chức Thứ trưởng Thường trực Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Sự kiện có sự tham dự của các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương.

Phát biểu tại buổi lễ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chúc mừng các đồng chí được Đảng, Nhà nước tin tưởng giao trọng trách mới, đồng thời nhấn mạnh đây vừa là vinh dự, vừa là trách nhiệm lớn trong bối cảnh yêu cầu phát triển đất nước ngày càng cao. Thủ tướng đánh giá các cán bộ được bổ nhiệm đều có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản, trưởng thành từ thực tiễn, đã kinh qua nhiều vị trí công tác quan trọng và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành tựu chung của các bộ, ngành, địa phương.

Trên cương vị mới, Thủ tướng đề nghị các đồng chí lãnh đạo quán triệt sâu sắc và triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ; đặc biệt là các nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị trên các lĩnh vực trọng tâm. Đồng thời, cần cùng tập thể lãnh đạo bộ, ngành tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2031.

Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu tăng cường đoàn kết nội bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; giữ vững phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ; phát huy dân chủ và trí



Thủ tướng Chính phủ trao Quyết định bổ nhiệm Thứ trưởng thường trực Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trịnh Việt Hùng. Ảnh: Nhật Bắc

tuệ tập thể trong lãnh đạo, điều hành.

Cùng với đó, Thủ tướng yêu cầu chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn sâu, nghiệp vụ giỏi, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực cho cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ.

Thủ tướng khẳng định Chính phủ sẽ luôn đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời bày tỏ tin tưởng, trên cương vị mới, các đồng chí sẽ tiếp tục phát huy năng lực, kinh nghiệm, cùng tập thể lãnh đạo và đội ngũ cán bộ đoàn kết, vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn tới. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

# Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai đồng bộ giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV

Ngày 02/3, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và triển khai Chương trình hành động của Đảng bộ Bộ. Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Trần Đức Thắng chủ trì Hội nghị.

**P** hát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh tinh thần chỉ đạo xuyên suốt là thực hiện nghiêm túc quan điểm “không để một ngày lãng phí, không để một tuần chậm trễ”, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai kịp thời, hiệu quả ngay từ đầu nhiệm kỳ.

Theo Bộ trưởng, điểm mới của Đại hội XIV là dự thảo Chương trình hành động đã được xây dựng song song với quá trình tổ chức Đại hội và được các đại biểu trực tiếp tham gia góp ý. Cách làm này thể hiện quyết tâm cao của Đảng trong việc rút ngắn thời gian chuyển hóa Nghị quyết thành hành động cụ thể.

Đối với ngành nông nghiệp và môi trường, Nghị quyết Đại hội XIV giao nhiều nhiệm vụ quan trọng, trong đó mục tiêu tăng trưởng GDP toàn ngành đạt tối thiểu 3,6% và phấn đấu đạt khoảng 4%/năm. Đồng thời, Bộ được giao chủ trì và phối hợp thực hiện hàng chục nhiệm vụ, đề án, dự án lớn trong giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Bộ trưởng cho biết, theo đánh giá của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đều có tính khả thi. Vấn đề cốt lõi là tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng bộ và quyết liệt.

Năm 2025, mặc dù đối mặt nhiều khó khăn, toàn ngành vẫn đạt mức tăng trưởng 3,78%, tạo nền tảng quan trọng để bước vào giai đoạn mới với mục tiêu tăng trưởng cao hơn trong nhiệm kỳ tới.

## **Chương trình hành động rõ việc, rõ người, rõ tiến độ**

Thông tin tại Hội nghị, Bộ trưởng Trần Đức Thắng khẳng định nông nghiệp và môi trường là trụ cột của nền kinh tế, nền tảng sinh kế và có ý nghĩa chiến lược đối với đời sống của hơn 100 triệu người dân. Trong bối cảnh thế giới



*Toàn cảnh hội nghị.*

còn nhiều biến động, việc bảo đảm an ninh lương thực, tự chủ chiến lược càng trở nên quan trọng.

Dự thảo Chương trình hành động của Đảng ủy Bộ được xây dựng trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội XIV và định hướng của Đảng bộ Chính phủ. Nội dung chương trình được cụ thể hóa với từng nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp rõ ràng.

Chương trình hành động của Đảng ủy Bộ đặt mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng xanh, sinh thái, giảm phát thải; bảo đảm an ninh lương thực; nâng cao thu nhập và chất lượng sống của người dân nông thôn; sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Dự thảo xác định 12 chỉ tiêu chuyên môn và 8 chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng. Trong đó, các chỉ tiêu về xây dựng Đảng tập trung vào việc bảo đảm 100% đảng viên được học tập, quán triệt Nghị quyết; 100% tổ chức đảng xây dựng chương trình hành động; duy trì tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ ở mức cao; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và quy chế dân chủ ở cơ sở.

Theo Bộ trưởng, điều quan trọng

không chỉ là các con số mà là hiểu rõ nội hàm từng chỉ tiêu, xác định rõ phương thức triển khai, nguồn lực và trách nhiệm của từng đơn vị. Mỗi nhiệm vụ được thực hiện nhanh, đúng và hiệu quả đều góp phần trực tiếp vào tăng trưởng chung của đất nước.

Một trong những trọng tâm của Chương trình hành động là tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm phát triển nhanh và bền vững ngành nông nghiệp và môi trường. Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh, thể chế phải đi trước, mở đường cho phát triển, trở thành động lực và lợi thế cạnh tranh trong giai đoạn mới.

Chương trình xác định gần 100 nội dung trọng tâm cần hoàn thiện về thể chế, pháp luật. Trước mắt, tập trung thể chế hóa Nghị quyết Đại hội XIV và các nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị thành các quy định cụ thể, phù hợp với thực tiễn quản lý.

Chương trình hành động cũng hướng tới xây dựng hành lang pháp lý cho các lĩnh vực mới như kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thị trường carbon; đồng thời tháo gỡ các vướng mắc trong thực tiễn triển khai các dự án lớn, qua đó giải phóng nguồn lực và thúc đẩy phát triển. ❖

**Nguồn: DWRM**

**Bản tin tài nguyên nước [5]**



# Đẩy nhanh xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, tạo nền tảng phát triển kinh tế số

Chiều ngày 09/3, tại trụ sở Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Trần Đức Thắng chủ trì phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo của Bộ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Dự phiên họp có Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Trịnh Việt Hùng cùng các Thứ trưởng và lãnh đạo các đơn vị trong Ban chỉ đạo.

## Triển khai khối lượng lớn nhiệm vụ, đạt kết quả bước đầu

Báo cáo tại cuộc họp, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Văn Long cho biết, Bộ đang triển khai đồng thời nhiều nhiệm vụ lớn theo Nghị quyết 57/NQ/TW, với trọng tâm là phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số toàn ngành.

Trong năm 2025, Bộ được giao 188 nhiệm vụ, trong đó đã cơ bản hoàn thành 155 nhiệm vụ trước thời hạn 31/12/2025; 33 nhiệm vụ còn lại đang tiếp tục triển khai và dự kiến hoàn thành trong năm 2026. Từ đầu năm 2026 đến nay, Bộ tiếp tục được giao thêm 55 nhiệm vụ mới, nâng tổng số nhiệm vụ phải thực hiện trong năm lên 88 nhiệm vụ. Đáng chú ý, đến ngày 8/3/2026, 5/5 nhiệm vụ phải hoàn thành trước ngày 31/3 đã được thực hiện đúng tiến độ.

Trong lĩnh vực dữ liệu, Bộ được giao xây dựng 12 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. Chủ động triển khai, Bộ đã khảo sát, phân loại 25 cơ sở dữ liệu và ban hành quy định kỹ thuật cho 19 cơ sở dữ liệu, đồng thời chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu dùng chung.

Đến nay, đã có 4 hệ thống thông tin được đưa vào vận hành, 21 cơ sở dữ liệu được xây dựng, bước đầu đáp ứng yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung". Trong số đó, 2 cơ sở dữ liệu đã kết nối, đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia C12 gồm cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và cơ sở dữ liệu đất đai. Hai cơ sở dữ liệu khác là Vnfishbase và cơ sở dữ liệu nuôi trồng thủy sản đang được kết nối thử nghiệm.

Song song với xây dựng dữ liệu, Bộ cũng đẩy mạnh hoàn thiện thể chế. Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đã ban hành chỉ thị về rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, tập trung tháo gỡ vướng mắc, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## Đẩy nhanh xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai – nhiệm vụ trọng tâm

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Thường trực Trịnh Việt Hùng nhấn mạnh việc triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ và chuyển đổi số trên phạm vi toàn quốc là khối lượng công việc rất lớn, đòi hỏi quyết tâm cao và cách làm phù hợp.

Theo Thứ trưởng, chuyển đổi số là yêu cầu bắt buộc, trong đó cốt lõi là số hóa, đồng bộ và kết nối dữ liệu. Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay là xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng phát biểu chủ trì phiên họp (Ảnh: Khương Trung)

Hiện cả nước có hơn 100 triệu thửa đất, song dữ liệu mới ghi nhận khoảng 64 triệu thửa. Trong khi đó, các hoạt động liên quan đến đất đai như chuyển nhượng, bồi thường, tái định cư, thống kê, kiểm kê vẫn diễn ra thường xuyên. Nếu dữ liệu không đầy đủ và chính xác sẽ gây khó khăn lớn cho công tác quản lý và phát triển kinh tế – xã hội.

Kết luận phiên họp, Bộ trưởng Trần Đức Thắng đánh giá Ban Chỉ đạo đã bước đầu hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng, tạo nền tảng cho việc triển khai các mục tiêu lớn trong thời gian tới.

Bộ trưởng nhấn mạnh, ngành nông nghiệp và môi trường đang quản lý phần lớn các nguồn lực quan trọng của quốc gia. Nếu xây dựng được hệ thống dữ liệu đầy đủ, đồng bộ, cùng với chính sách phù hợp và thủ tục hành chính thông thoáng, sẽ tạo dư địa lớn cho tăng trưởng kinh tế.

Theo Bộ trưởng, mục tiêu trước mắt là hoàn thành kết nối hệ thống dữ liệu trong tháng 3/2026, đồng thời tiếp tục làm sạch, cập nhật dữ liệu. Trong đó, cơ sở dữ liệu đất đai là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung nguồn lực để hoàn thành trong năm 2026.

Bộ trưởng cũng chỉ ra những tồn tại như hệ thống dữ liệu còn phân tán, thiếu đồng bộ giữa Trung ương và địa phương, gây khó khăn cho việc tích hợp. Vì vậy, cần thống nhất nền tảng, chuẩn hóa dữ liệu và tăng cường phối hợp liên ngành, đặc biệt với lực lượng công an. Đồng thời, yêu cầu các đơn vị rà soát hơn 200 nhiệm vụ đang triển khai, xác định rõ trọng tâm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và cắt giảm thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. ❖

Nguồn: DWRM



# Hoàn thiện thể chế pháp luật, tạo nền tảng cho phát triển bền vững ngành nông nghiệp và môi trường

Sáng ngày 10/3, tại trụ sở Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Trần Đức Thắng chủ trì phiên họp Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW nhằm đánh giá kết quả năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026. Tham dự cuộc họp có Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Trịnh Việt Hùng cùng các Thứ trưởng và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã tập trung đánh giá toàn diện kết quả công tác pháp chế thời gian qua, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, tháo gỡ các “điểm nghẽn” thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

## Khối lượng công việc lớn, yêu cầu ngày càng cao

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Võ Văn Hưng cho biết, sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, công tác pháp chế phải đảm nhận khối lượng công việc rất lớn, với nhiều nội dung phức tạp, mang tính tổng hợp cao. Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo quyết liệt, thống nhất của lãnh đạo Bộ, các nhiệm vụ cơ bản vẫn được triển khai đúng tiến độ.

Theo Thứ trưởng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường là một trong những đơn vị đi đầu trong rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Tuy nhiên, cùng với việc ban hành chính sách, cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi tại cơ sở để kịp thời phát hiện vướng mắc, nâng cao hiệu quả quản lý.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng Hoàng Trung đề nghị các cục, vụ chuyên ngành tiến hành rà soát toàn bộ hệ thống văn bản thuộc lĩnh vực quản lý, trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Thường trực Trịnh Việt Hùng nhấn mạnh, thể chế pháp luật là nền tảng của mọi hoạt động quản lý và phát triển. Tuy nhiên, để thể chế phát huy hiệu quả, cần đồng bộ với các yếu tố như tổ chức bộ máy, nguồn lực và đội ngũ cán bộ thực thi.

Thứ trưởng lưu ý các đơn vị cần chủ động rà soát, tiếp thu ý kiến từ thực tiễn, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc tại địa phương để kịp thời điều chỉnh chính sách.

## Xây dựng pháp luật theo hướng kiến tạo phát triển

Kết luận cuộc họp, Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật theo hướng kiến tạo phát triển, tháo gỡ các điểm nghẽn để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Theo Bộ trưởng, thời gian qua, công tác xây dựng pháp luật của Bộ đã đạt nhiều kết quả tích cực, nhiều chính sách ban hành phù hợp thực tiễn, từng bước đi vào cuộc sống. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại cần tiếp tục rà soát, đặc biệt trong phân cấp, phân quyền và tổ chức thực hiện.



Bộ trưởng Trần Đức Thắng phát biểu chủ trì phiên họp.

Ảnh: Khương Trung.

Bộ trưởng yêu cầu Vụ Pháp chế khẩn trương hoàn thiện các điều kiện để triển khai các nghị định mới từ ngày 15/4/2026; đồng thời các đơn vị chủ động chuẩn bị đầy đủ điều kiện, không giữ lại những nội dung không thuộc thẩm quyền.

Trong thời gian tới, việc xây dựng chính sách cần bám sát tinh thần của Nghị quyết 66-NQ/TW, tập trung vào các lĩnh vực mới như kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thị trường carbon, gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và ứng dụng khoa học, công nghệ.

Cùng với đó là yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh không cần thiết. Những điểm nghẽn đã được xác định phải được xử lý dứt điểm, đồng thời chủ động phát hiện và tháo gỡ các vướng mắc mới phát sinh.

Bộ trưởng cũng nhấn mạnh vai trò của nghiên cứu khoa học trong xây dựng pháp luật. Theo đó, các đơn vị cần triển khai song song hoạt động nghiên cứu khi xây dựng chính sách để bảo đảm tính khoa học và thực tiễn.

Với nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học lớn trong giai đoạn tới, Bộ trưởng yêu cầu ưu tiên bố trí cho công tác xây dựng chính sách, đồng thời tăng cường phối hợp giữa các đơn vị như Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục Chuyên đổi số nhằm nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật.

Việc hoàn thiện thể chế không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là nhiệm vụ chiến lược, góp phần tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững ngành nông nghiệp và môi trường trong giai đoạn mới. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [7]



# Lai Châu: Tăng cường quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên nước

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu, trong năm 2025, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tiếp tục được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn nước.

**T**rong lĩnh vực cấp phép, toàn tỉnh đã thực hiện cấp mới và điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước cho 14 công trình; đồng thời phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 12 công trình. Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu ban hành ý kiến liên quan đến hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với 9 công trình theo quy định.

Công tác quy hoạch, điều tra cơ bản tài nguyên nước tiếp tục được đẩy mạnh. Tỉnh triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch quan trọng như Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước gắn với quy hoạch tỉnh; cùng kế hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước đến năm 2030. Trong đó, đã hoàn thành một số nhiệm vụ trọng tâm như lập danh

mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và xây dựng dự toán kinh phí kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

Song song với đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước được triển khai thường xuyên, với nhiều hình thức đa dạng. Sở đã tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân về vai trò của tài nguyên nước, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Tỉnh Lai Châu đã phê duyệt phương án cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với một hồ chứa thủy điện; đồng thời duy trì và thực hiện hiệu quả các danh mục đã ban hành như danh mục nguồn nước nội tỉnh gồm 96 sông, suối và 46 hồ, cũng như danh mục 46 hồ, ao không được san lấp. ❖

**Nguồn: DWRM**

# Tây Ninh: Công bố danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp

Ngày 10/3, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 3636/QĐ-UBND ban hành Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh.

**Q**uyet định được ban hành trên cơ sở các quy định của Luật Tài nguyên nước 2023 và các nghị định hướng dẫn thi hành, qua đó góp phần tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước, bảo vệ môi trường sinh thái và sử dụng hiệu quả nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

Theo Quyết định, UBND tỉnh Tây Ninh công bố danh mục 16 hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Hồ Dầu Tiếng, Đập dâng suối đục, Hồ Tha La, Hồ Nước Trong, Ao khu phố Bình Yên Đông 1, Ao Quan, Ao Bà Kén, Ao Uống, Ao Trâm Bầu, Ao Me, Ao Dong, Bàu Vương, Bàu Ông Tảo, Bàu Năng, Hầm đất Cụm 7 Mét, Hầm đất Cụm dân cư vượt lũ ấp Tân Long.

UBND tỉnh Tây Ninh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức công bố Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh đến các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức, cá nhân có liên quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng và cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp xã rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh định kỳ 05 năm một lần hoặc trong trường hợp cần thiết.

UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo, phổ biến nội dung Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hồ, ao, đầm, phá thuộc Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh được biết để thực hiện theo quy định.

Các tổ chức, cá nhân quản lý hồ, ao, đầm, phá nằm trong Danh mục kèm theo Quyết định này có trách nhiệm: Sử dụng đúng mục đích và không được tự ý san lấp, cải tạo; Kiểm soát chặt chẽ các hành vi lấn chiếm xây dựng công trình trái phép, xả nước thải sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trực tiếp vào hồ, ao, đầm, phá. Trường hợp phát hiện các hành vi vi phạm kịp thời thông báo và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật. ❖

**Nguồn: DWRM**



# Đà Nẵng: Chủ động triển khai các phương án, giải pháp phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn

Ngày 24/3, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND yêu cầu các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai các phương án, giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn năm 2026.

**T**heo chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị cần thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin dự báo khí tượng thủy văn, diễn biến nắng nóng, hạn hán và nguồn nước từ các hệ thống chuyên ngành. Đồng thời, tổ chức quan trắc mực nước, tính toán lưu lượng đến các hồ chứa, đập và hệ thống công trình thủy lợi, thủy điện để xây dựng phương án điều tiết, tích trữ nước phù hợp với năng lực thiết kế, bảo đảm chủ động cấp nước trong mùa khô.

Thành phố yêu cầu tiến hành kiểm tra, đánh giá toàn diện nguồn nước tại các công trình thủy lợi, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sử dụng và phân phối nguồn nước hợp lý cho từng khu vực. Việc điều tiết nước cần bám sát nhu cầu thực tế, đặc biệt ưu tiên các địa bàn có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn, bảo đảm hiệu quả và kịp thời.

Đối với cấp nước sinh hoạt, các đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước nông thôn tập trung. Đồng thời, xác định rõ các khu vực có nguy cơ thiếu nước để chủ động xây dựng phương án ứng phó cụ thể. Các đơn vị cấp nước cần thông tin

kịp thời kế hoạch cấp nước, khuyến cáo người dân chủ động trữ nước, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; hướng dẫn xử lý nước đảm bảo an toàn sinh hoạt.

Đáng chú ý, thành phố đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu không để xảy ra tình trạng thiếu nước sinh hoạt và chăn nuôi, ảnh hưởng đến đời sống người dân, nhất là tại các khu vực miền núi, ven biển và những nơi thường xuyên đối mặt với tình trạng khan hiếm nước.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, các địa phương được yêu cầu hướng dẫn người dân bố trí cơ cấu mùa vụ hợp lý, chuyển đổi cây trồng phù hợp với khả năng nguồn nước. Đồng thời, kiên quyết không triển khai sản xuất tại những khu vực không bảo đảm đủ nước trong suốt vụ, đặc biệt là vụ Hè Thu năm 2026, nhằm hạn chế rủi ro và thiệt hại.

Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, công tác truyền thông được xác định là nhiệm vụ quan trọng. Thành phố yêu cầu tăng cường tuyên truyền về tình hình hạn hán, thiếu nước, nguy cơ cháy rừng và xâm nhập mặn đến các cấp chính quyền và người dân, qua đó nâng cao nhận thức, thúc đẩy việc sử dụng nước tiết kiệm và chủ động ứng phó. ❖

*Nguồn: DWRM*

## Ninh Bình tăng cường quản lý tài nguyên nước, đẩy mạnh thực thi Luật Tài nguyên nước năm 2023

**S**ở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình vừa ban hành Báo cáo số 7112/BC-SNNMT về tình hình thực hiện công tác quản lý tài nguyên nước năm 2025. Theo đó, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước tiếp tục được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong năm 2025, Sở đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng liên quan đến cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bao gồm cấp mới, gia hạn, điều chỉnh và cấp lại giấy phép, đồng thời phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Song song với công tác cấp phép, tỉnh cũng đẩy mạnh triển khai Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản liên quan thông qua việc ban hành, phê duyệt nhiều đề án, dự án

phục vụ quản lý nhà nước. Các địa phương trước khi sáp nhập đã ban hành nhiều quyết định quan trọng như danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp, cũng như kết quả kiểm kê tài nguyên nước.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025, Sở đang xây dựng đề cương Đề án kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn để trình phê duyệt.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên nước tiếp tục được chú trọng, thông qua các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, góp phần lan tỏa ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và bền vững. ❖

*Nguồn: DWRM*



# Trao giải Cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả”: Lan tỏa ý thức bảo vệ tài nguyên nước qua hơn 60.000 bức tranh của học sinh cả nước

Sáng ngày 19/3, tại Trường THCS Phúc Diễn (Hà Nội), Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tại Việt Nam tổ chức Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả” với sự đồng hành của Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) tại Việt Nam và Trường THCS Phúc Diễn (Hà Nội).

**P** hát biểu tại buổi lễ, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh, tài nguyên nước là nền tảng thiết yếu cho sự sống, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc gia. Trước những thách thức ngày càng gia tăng như biến đổi khí hậu, suy giảm và ô nhiễm nguồn nước, nhu cầu sử dụng nước gia tăng và phụ thuộc vào nguồn nước xuyên biên giới, công tác quản lý tài nguyên nước phải được thực hiện thống nhất ở tầm quốc gia, theo lưu vực sông, bảo đảm phân bố công bằng, hợp lý và gắn với bảo vệ, phục hồi, phát triển bền vững nguồn nước. Đồng thời, truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Xuất phát từ tinh thần đó, Cục Quản lý tài nguyên nước và UNICEF tại Việt Nam đã phối hợp phát động Cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả” dành cho học sinh từ 6 đến 15 tuổi trên phạm vi toàn quốc. Cuộc thi ngày hôm nay không chỉ là một sân chơi sáng tạo, mà còn là một hoạt động có ý nghĩa chiến lược trong việc nuôi dưỡng nhận thức, hình thành hành vi và thúc đẩy trách nhiệm của thế hệ tương lai đối với tài nguyên nước.

Sau hơn hai tháng phát động, cuộc thi đã thu hút trên 60.000 tác phẩm đến từ khoảng 300 trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên cả nước, trong đó có nhiều bài dự thi từ các vùng sâu, vùng xa, khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai. Con số này cho thấy sức lan tỏa mạnh mẽ của thông điệp sử dụng nước an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời phản ánh sự quan



*Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh và bà Silvia Danailov, Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam trao giải Nhất cho tác giả đạt giải.*

tâm rộng rãi của xã hội đối với vấn đề tài nguyên nước.

Điểm nổi bật của cuộc thi là sự đa dạng trong ý tưởng và cách thể hiện. Thông qua từng bức tranh, các em học sinh đã truyền tải nhiều thông điệp thiết thực như tiết kiệm nước, thu gom và sử dụng nước mưa, tái sử dụng nước, bảo vệ sông hồ, xử lý nước sạch và chia sẻ nguồn nước với cộng đồng. Không ít tác phẩm được đánh giá không chỉ có giá trị nghệ thuật mà còn gợi mở những sáng kiến gần gũi, khả thi, có thể áp dụng trong đời sống hằng ngày.

Cục trưởng Châu Trần Vĩnh bày tỏ tin tưởng rằng tiếng nói và sáng kiến của trẻ em hôm nay sẽ góp phần định hình các chính sách và cách tiếp cận trong tương lai theo hướng bền vững, bao trùm và công bằng hơn. Ông nhấn mạnh, đầu tư cho giáo dục và nâng cao nhận thức về tài nguyên nước chính là đầu tư cho an ninh nguồn nước quốc gia trong dài hạn.

“Bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước không chỉ là trách nhiệm của hôm nay, mà còn là cam kết đối với các thế hệ mai sau. Hãy cùng chung tay hành động vì một tương lai an ninh nguồn nước bền vững” – Cục trưởng Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh.

Tại sự kiện, bà Silvia Danailov, Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam, đánh giá cao ý nghĩa thiết thực của chủ đề cuộc thi năm nay - “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả” trong bối cảnh tài nguyên nước đang chịu nhiều sức ép trên phạm vi toàn cầu cũng như tại Việt Nam. Theo bà, mỗi tác phẩm dự thi là một thông điệp rõ ràng rằng từng giọt nước đều quý giá và cần được trân trọng. Thông qua hội họa, trẻ em không chỉ thể hiện cảm xúc và trí tưởng tượng, mà còn cho thấy khả năng nhận diện vấn đề, đề xuất giải pháp và mong muốn được tham gia vào những thay đổi tích cực của xã hội.

Bà Silvia Danailov cũng nhấn mạnh,



chủ đề của Ngày Nước Thế giới năm 2026 là “Nước và bình đẳng giới - Khi dòng nước chảy, cơ hội nảy mầm”, một thông điệp cho thấy nước không chỉ là vấn đề môi trường, hạ tầng hay tài nguyên đơn thuần, mà còn gắn với con người, cơ hội phát triển và sự bình đẳng trong xã hội. Tại nhiều nơi trên thế giới, phụ nữ và trẻ em gái vẫn đang phải dành nhiều thời gian cho việc đi lấy nước, từ đó ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe và cơ hội phát triển. Nhìn từ góc độ này, bảo đảm tiếp cận nước an toàn, đầy đủ và bền vững cũng chính là góp phần thúc đẩy công bằng xã hội và trao thêm cơ hội cho trẻ em.

Tại Việt Nam, theo đại diện UNICEF, nhu cầu sử dụng nước đã tăng nhanh trong nhiều thập kỷ qua cùng với gia tăng dân số, phát triển nông nghiệp, công nghiệp và đô thị hóa. Thực tế đó đòi hỏi phải có những giải pháp quản lý hiệu quả hơn, đồng thời xây dựng thói quen sử dụng nước tiết kiệm, an toàn và có trách nhiệm ngay từ trong gia đình, nhà trường và cộng đồng. Trong quá trình đó, trẻ em vừa là đối tượng cần được giáo dục, vừa có thể trở thành những “đại sứ nhỏ tuổi” lan tỏa thông điệp bảo vệ nguồn nước tới người lớn và xã hội.

Phát biểu tại buổi lễ, bà Đỗ Thị Kim Loan, Hiệu trưởng Trường THCS Phúc Diễn, cho biết nhà trường rất vinh dự khi được lựa chọn là nơi tổ chức lễ tổng kết và trao giải của một cuộc thi có ý nghĩa thiết thực, nhân văn và giàu giá trị giáo dục. Với sự tham dự của hơn 2.000 học sinh, sự kiện không chỉ là niềm tự hào của thầy và trò nhà trường, mà còn là dịp để các em được giao lưu, học hỏi và tiếp nhận sâu sắc hơn thông điệp về bảo vệ tài nguyên nước.

Theo bà Đỗ Thị Kim Loan, cuộc thi là sân chơi bổ ích giúp học sinh phát huy khả năng sáng tạo, nâng cao cảm thụ thẩm mỹ và bày tỏ suy nghĩ, mong ước của mình về một môi trường sống trong lành, nơi nguồn nước được gìn giữ an toàn cho hôm nay và mai sau. Với hơn 2.000 học sinh tham gia, cuộc thi không chỉ là sân chơi sáng tạo mà còn là dịp để các em nâng cao nhận thức, bày tỏ suy nghĩ về bảo vệ môi



*Phó cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Ngô Mạnh Hà - Trưởng Ban tổ chức cuộc thi trao giải cho các học sinh*

trường và tài nguyên nước. Từ hơn 300 tác phẩm gửi dự thi, học sinh của trường đã đạt nhiều giải thưởng, góp phần khẳng định hiệu quả giáo dục của hoạt động.

Đại diện nhà trường cũng khẳng định, thông qua cuộc thi, có thể thấy rõ rằng bảo vệ tài nguyên nước không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước mà cần sự chung tay của toàn xã hội. Ngành giáo dục, với vai trò hình thành nhận thức và hành vi cho thế hệ trẻ, sẽ tiếp tục là cầu nối quan trọng trong việc truyền tải kiến thức, bồi đắp trách nhiệm và xây dựng thói quen sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả trong học sinh.

Ban Tổ chức cũng cho biết, hoạt động này có sự tham gia hỗ trợ của hai dự án về thúc đẩy an ninh nguồn nước và tăng cường tính bền vững của tầng chứa nước xuyên biên giới do Quỹ Môi trường Toàn cầu (GEF)/Chương trình nước quốc tế tài trợ, được thực hiện bởi Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO) và triển khai bởi IUCN.

Theo Ban Tổ chức, các tác phẩm dự thi năm nay có sự đa dạng rõ nét cả về nội dung, bố cục lẫn cách thể hiện. Nhiều bức tranh mang màu sắc tươi sáng, trí tưởng tượng phong phú nhưng đồng thời truyền đi những thông điệp rất cụ thể, dễ hiểu về tiết kiệm nước,

bảo vệ nguồn nước, giảm thiểu ô nhiễm và chia sẻ nước sạch với cộng đồng. Không ít tác phẩm được đánh giá không chỉ có giá trị nghệ thuật, mà còn gợi mở những sáng kiến gần gũi, khả thi, có thể chuyển hóa thành hành động trong đời sống thường ngày.

Một điểm nhấn quan trọng khác của cuộc thi là hiệu ứng truyền thông xã hội rất tích cực. Thông qua các hoạt động tuyên truyền trên báo chí, nền tảng số và mạng xã hội, thông điệp của cuộc thi đã tiếp cận hơn 1 triệu giáo viên, phụ huynh và học sinh trên cả nước, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, về sử dụng nước an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Đây là minh chứng cho thấy khi vấn đề tài nguyên nước được truyền tải bằng ngôn ngữ gần gũi, sinh động và giàu cảm xúc, thông điệp sẽ dễ dàng lan tỏa sâu rộng hơn trong xã hội.

Tại lễ tổng kết, Ban Tổ chức đã trao giải cho các tập thể và cá nhân xuất sắc. Ở hạng mục cá nhân, cuộc thi có 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 3 giải Ba, 10 giải Khuyến khích và 100 giải Triển vọng. Ở hạng mục tập thể, Ban Tổ chức trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba, 1 giải Khuyến khích và 30 giải dành cho các trường có số lượng bài dự thi nhiều, chất lượng tốt. ❖

**Nguồn: DWRM**

**Bản tin tài nguyên nước [11]**



# Khởi dậy hành động vì tương lai xanh: Đồng bộ nỗ lực bảo vệ nước, khí hậu và môi trường

Sáng ngày 21/3, tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tại Việt Nam tổ chức Lễ phát động cấp quốc gia hưởng ứng Ngày Nước Thế giới 22/3, Ngày Khí tượng Thế giới 23/3, Chiến dịch Giờ Trái đất 2026, đồng thời khởi động chương trình “Trẻ em và Thanh niên hành động vì không khí sạch và tương lai bền vững”.

**S**ự kiện thu hút khoảng 500 đại biểu gồm: Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đại diện các bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo UBND và Sở Nông nghiệp và Môi trường một số tỉnh, thành phố; các tổ chức quốc tế, đại sứ quán, các tổ chức xã hội, các trạm khí tượng thủy văn, cơ quan thông tấn báo chí cùng đông đảo học sinh, sinh viên và các mạng lưới thanh thiếu niên hoạt động trong lĩnh vực môi trường và khí hậu.

## Nước – khí hậu – năng lượng: Ba trụ cột của phát triển bền vững

Phát biểu tại buổi lễ, Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh: “Nước, khí hậu và năng lượng là ba yếu tố giữ vai trò nền tảng đối với sự phát triển bền vững. Đối với Việt Nam, tài nguyên nước và các điều kiện khí tượng thủy văn không chỉ quyết định đến an ninh nguồn nước, an ninh lương thực mà còn tác động trực tiếp đến sinh kế của người dân, sự ổn định của hệ sinh thái và sự phát triển của nền kinh tế”.

Tuy nhiên, trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu và nhu cầu phát triển ngày càng cao, công tác quản lý tài nguyên nước và bảo vệ môi trường đang đối mặt với nhiều thách thức. Nhu cầu khai thác nước gia tăng, ô nhiễm môi trường và suy thoái hệ sinh thái vẫn diễn ra ở nhiều nơi, trong khi các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lớn, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất có xu hướng gia tăng cả về tần suất và cường độ.

Những thách thức này cũng đặt ra yêu cầu cấp bách đối với Việt Nam trong việc tăng cường quản lý tài nguyên nước, nâng cao năng lực dự báo khí tượng thủy văn, chủ động ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh



Thứ trưởng Lê Công Thành phát biểu tại sự kiện Lễ phát động hưởng ứng Ngày Nước, Khí tượng và chiến dịch Giờ Trái đất năm 2026

tế theo hướng xanh và bền vững.

Theo Thứ trưởng, chủ đề Ngày Nước Thế giới 2026 là **“Nước và Bình đẳng giới”** nhấn mạnh vai trò của nước đối với sự ổn định và thịnh vượng, đồng thời khẳng định vai trò của phụ nữ và trẻ em trong quản trị và bảo vệ nguồn nước. Trong khi đó, Ngày Khí tượng Thế giới với thông điệp **“Quan trắc hôm nay, Bảo vệ ngày mai”** đề cao vai trò của khoa học, công nghệ và hệ thống quan trắc trong phát triển kinh tế, phòng chống thiên tai, bảo vệ cuộc sống và tài sản của người dân. Chiến dịch Giờ Trái đất 2026 với chủ đề **“Sáng tạo xanh – Tương lai xanh”** kêu gọi cộng đồng chung tay sử dụng năng lượng tiết kiệm, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển kinh tế xanh, góp phần xây dựng một tương lai xanh và bền vững cho các thế hệ mai sau.

## Lan tỏa hành động từ chính sách đến cộng đồng

Tại buổi lễ, Thứ trưởng Lê Công Thành kêu gọi các bộ, ngành, cơ quan

đoàn thể ở Trung ương, Đoàn Thanh niên các cấp, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp triển khai những hành động thiết thực, chung tay hành động vì khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ tài nguyên, môi trường, tạo sức lan toả lớn trong toàn xã hội vì tương lai bền vững.

Với vai trò, ý nghĩa quan trọng của ba yếu tố nền tảng, cốt lõi đối với sự phát triển chung của nền kinh tế, xã hội (nước - năng lượng - không khí), Thứ trưởng Lê Công Thành đề nghị tập trung vào các hoạt động trọng tâm như sau:

**Một là**, xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường; triển khai các giải pháp thông minh trong việc quan trắc, giám sát tài nguyên, môi trường và khí hậu; lồng ghép các nội dung ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với chính sách, định hướng phát triển của quốc gia, ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư phục vụ phát triển bền vững.



**Hai là**, tăng cường tuyên truyền, kêu gọi toàn xã hội nâng cao nhận thức và hành động trong sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ tài nguyên nước, thúc đẩy bình đẳng giới trong quản lý và sử dụng nước, đặc biệt giúp phụ nữ, trẻ em tham gia vào quản lý nguồn nước; khai thác, sử dụng hiệu quả thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai, ô nhiễm không khí, biến đổi khí hậu; nâng cao giáo dục về tiết kiệm năng lượng, bảo vệ tài nguyên, môi trường trong trường học và cộng đồng.

**Ba là**, cộng đồng doanh nghiệp cần đẩy mạnh đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, giảm phát thải và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. Mỗi người dân hãy bắt đầu từ những hành động nhỏ nhất – tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, giảm rác thải – để cùng nhau kiến tạo một tương lai xanh cho chúng ta và thế hệ mai sau.

“Việt Nam đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, xanh và bền vững. Trong hành trình đó, quản lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục là những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Nông nghiệp và Môi trường nói riêng và của đất nước nói chung. Chúng ta không thể chờ đợi tương lai thay đổi, chúng ta phải hành động từ hôm nay. Hãy cùng nhau gìn giữ từng giọt nước, nâng niu từng làn không khí, trân trọng từng nguồn tài nguyên của đất nước” - Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh.

Thứ trưởng tin tưởng, với sự chung tay của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể người dân, chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng một tương lai xanh hơn, an toàn hơn và bền vững hơn cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

### **Hướng đến trẻ em – trung tâm của mọi nỗ lực bảo vệ môi trường**

Phát biểu tại sự kiện, bà Silvia Danailov, Đại diện UNICEF tại Việt Nam nhấn mạnh mọi nỗ lực bảo vệ môi trường đều hướng đến trẻ em và tương lai của các em.

Theo bà Silvia Danailov, các vấn đề



*Quang cảnh buổi lễ phát động*

về nước, khí hậu và môi trường không chỉ là câu chuyện của hiện tại, mà còn là trách nhiệm đối với thế hệ tương lai. Dẫn lại thông điệp của Thứ trưởng Lê Công Thành: “Chúng ta không thừa kế Trái đất từ tổ tiên, chúng ta mượn nó từ chính con cháu mình”, đại diện UNICEF cho rằng điều này đồng nghĩa với việc bảo vệ môi trường cũng chính là bảo vệ tương lai của mọi trẻ em.

Trong bối cảnh cùng kỷ niệm Ngày Nước Thế giới, Ngày Khí tượng Thế giới và Giờ Trái đất, đại diện UNICEF cho rằng đây không chỉ là dịp để nhìn lại các con số hay thách thức, mà quan trọng hơn là thời điểm để cam kết hành động.

Sự kiện hôm nay đánh dấu một cột mốc quan trọng: Khởi động chương trình “Trẻ em và thanh niên hành động vì Không khí sạch và tương lai bền vững”. Không khí sạch, nước an toàn và môi trường lành mạnh là những yếu tố thiết yếu cho sức khỏe, học tập và sự phát triển của mỗi trẻ em.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, trẻ em đang ngày càng phải tiếp xúc nhiều hơn với ô nhiễm không khí và các hiểm họa liên quan đến khí hậu. Theo Chỉ số rủi ro khí hậu đối với trẻ em của UNICEF, có tới 99,5% trẻ em (khoảng 26,2 triệu em) đang phải chịu tác động từ nhiều cú sốc về khí hậu và môi trường. Những rủi ro này đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, việc học tập và cuộc sống hàng ngày của các em.

Bà Silvia Danailov nhấn mạnh, việc

lắng nghe tiếng nói của trẻ em là cần thiết, nhưng quan trọng hơn là phải hành động dựa trên những mong mỏi đó. Theo bà, trẻ em và thanh niên không chỉ là đối tượng thụ hưởng, mà còn là những tác nhân thúc đẩy sự thay đổi.

Thực tế cho thấy, nhiều bạn trẻ tại Việt Nam đã chủ động nâng cao nhận thức cộng đồng, đề xuất giải pháp và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường. Chương trình được khởi động lần này sẽ tạo không gian để các em chia sẻ ý tưởng, đóng góp sáng kiến ngay tại trường học và cộng đồng.

Chương trình “Trẻ em và Thanh niên hành động vì không khí sạch và tương lai bền vững” được khởi động tại sự kiện nhằm tạo không gian để các em tham gia đóng góp ý tưởng, giải pháp ngay tại trường học và cộng đồng, từ đó hình thành thế hệ công dân có trách nhiệm với môi trường.

Trong khuôn khổ lễ phát động, nhiều hoạt động hưởng ứng đã được tổ chức như: trưng bày các tác phẩm đạt giải cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả”; phát động cuộc thi sáng tạo trẻ về môi trường, đi bộ “60 phút cho Tương lai Xanh” và trồng cây. Các hoạt động này hướng tới nâng cao nhận thức cộng đồng, đồng thời kêu gọi mỗi cá nhân, tổ chức chung tay bằng những hành động thiết thực như tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, giảm rác thải và hạn chế phát thải khí nhà kính. ❖

**Nguồn: DWRM**

**Bản tin tài nguyên nước [13]**



# An ninh nguồn nước trong kỷ nguyên mới: Từ thách thức đến giải pháp bền vững

Nhân Ngày Nước Thế giới 2026, phóng viên đã có cuộc trao đổi với Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hoàng Hiệp về những thách thức trong quản lý tài nguyên nước và các định hướng chiến lược nhằm bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia trong giai đoạn mới.

**Phóng viên:** Thưa Thứ trưởng, trong bối cảnh hiện nay, tài nguyên nước của Việt Nam đang đối mặt với những thách thức lớn nào?

**Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp:**

Bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia là định hướng xuyên suốt trong quá trình xây dựng và triển khai **Luật Tài nguyên nước năm 2023**. Tuy nhiên, để thực hiện được mục tiêu này, chúng ta cần nhìn nhận một cách đầy đủ và thẳng thắn những thách thức đang đặt ra đối với tài nguyên nước ở Việt Nam.

Một trong những câu hỏi thường xuyên được đặt ra là Việt Nam có phải là quốc gia “thừa nước” hay “thiếu nước”. Thực tế cho thấy, xét về tổng lượng, Việt Nam không thiếu nước, nhưng lại đối mặt với tình trạng thiếu nước cục bộ, theo mùa và theo vùng, thậm chí tiềm ẩn nguy cơ thiếu nước bền vững nếu không có giải pháp quản trị hiệu quả.

Về đặc điểm nguồn nước, tổng lượng dòng chảy hằng năm của Việt Nam khoảng 844 tỷ m<sup>3</sup>, song lại phân bố rất không đồng đều. Khoảng 75% lượng nước tập trung vào mùa mưa, trong khi mùa khô kéo dài tới 7-9 tháng chỉ chiếm 20-30%. Điều này dẫn đến tình trạng dư thừa nước vào mùa lũ nhưng thiếu nước nghiêm trọng vào mùa kiệt.

Sự chênh lệch còn thể hiện rõ theo không gian. Các lưu vực lớn như Đồng bằng sông Cửu Long chiếm tỷ trọng lớn về tài nguyên nước, trong khi nhiều khu vực như Nam Trung Bộ thường xuyên rơi vào tình trạng khan hiếm. Những địa phương như Ninh Thuận nhiều năm qua được xem là vùng thiếu nước điển hình, trong khi một số khu vực miền Trung lại có lượng mưa lớn.

Đáng chú ý, Việt Nam **phụ thuộc rất**



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hoàng Hiệp

**lớn vào nguồn nước từ bên ngoài lãnh thổ**, khi có tới 60 - 65% lượng nước mặt là từ các quốc gia thượng nguồn chảy vào. Điều này khiến an ninh nguồn nước của chúng ta chịu tác động mạnh từ các hoạt động khai thác, sử dụng nước ở ngoài lãnh thổ.

Bên cạnh đặc điểm tự nhiên, áp lực từ phát triển kinh tế - xã hội cũng đang đặt ra nhiều thách thức. Trong khoảng nửa thế kỷ qua, nhu cầu sử dụng nước tại Việt Nam đã tăng gấp ba lần và dự báo tiếp tục gia tăng mạnh trong thời gian tới, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp, đô thị và dịch vụ.

Sự chuyển dịch cơ cấu sử dụng nước kéo theo nhiều hệ lụy. Ô nhiễm nguồn nước ngày càng trở nên nghiêm trọng khi nước thải sinh hoạt, công nghiệp và nông nghiệp chưa được xử lý triệt để. Nhiều hệ thống sông, suối và tầng chứa nước đang bị suy giảm chất lượng, thậm chí cạn kiệt cục bộ.

Ngoài ra, mâu thuẫn trong khai thác, sử dụng nước giữa các ngành, giữa thượng lưu và hạ lưu ngày càng gia tăng.

Hiệu quả sử dụng nước còn thấp, thất thoát và lãng phí vẫn phổ biến.

Đặc biệt, biến đổi khí hậu đang làm trầm trọng thêm các vấn đề hiện hữu. Các hiện tượng cực đoan như hạn hán, xâm nhập mặn, lũ lụt ngày càng gia tăng cả về tần suất và cường độ, gây áp lực lớn lên hệ thống quản lý tài nguyên nước. Có thể nói, mặc dù có tiềm năng về tài nguyên nước, nhưng Việt Nam đang đối mặt với bài toán lớn về **quản trị, phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn nước**, từ đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải bảo đảm an ninh nguồn nước một cách bền vững.

**Phóng viên:** Trước những thách thức đó, đâu là những giải pháp trọng tâm để bảo đảm an ninh nguồn nước trong thời gian tới, thưa Thứ trưởng?

**Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp:**

Để bảo đảm an ninh nguồn nước, cần triển khai đồng bộ nhiều nhóm giải pháp, từ hoàn thiện thể chế, đổi mới quản trị đến đầu tư hạ tầng và ứng dụng khoa học công nghệ.

Để giải quyết các thách thức nêu



trên, cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp mang tính hệ thống, trong đó đổi mới quản trị tài nguyên nước đóng vai trò then chốt.

Trước hết, cần đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành nước, xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia. Trên nền tảng đó, phát triển các công cụ hỗ trợ ra quyết định nhằm điều hòa, phân bổ nguồn nước theo lưu vực sông một cách khoa học và hiệu quả.

Một giải pháp rất quan trọng là xây dựng và công bố **kịch bản nguồn nước hằng năm** cho từng lưu vực sông. Đây sẽ là căn cứ để các bộ, ngành và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng nước, đồng thời ứng phó hiệu quả với các tình huống hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn.

Song song với đó, cần tăng cường đầu tư cho **điều tra cơ bản và cập nhật dữ liệu tài nguyên nước**. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, nhiều dữ liệu lịch sử đã không còn phù hợp, do đó cần có hệ thống dữ liệu mới, chính xác để phục vụ công tác dự báo và quy hoạch.

Về hạ tầng, cần tập trung nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống công trình thủy lợi, hồ chứa, hệ thống cấp nước và thoát nước. Đồng thời, phát triển các công trình trữ nước, điều tiết nước liên vùng, liên lưu vực nhằm chủ động nguồn nước trong mọi tình huống.

Một định hướng quan trọng là **coi nước là một ngành kinh tế**. Điều này đòi hỏi phải đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng chính sách giá nước phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân.

Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là các công nghệ quan trắc tự động, mô hình số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý tài nguyên nước.

Nguồn nhân lực cũng được xác định là yếu tố quyết định. Việc đào tạo đội ngũ chuyên gia, kỹ thuật viên có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại và hội nhập quốc tế là nhiệm vụ cấp thiết.

Cuối cùng, không thể thiếu vai trò của cộng đồng. Nâng cao nhận thức và



thay đổi hành vi sử dụng nước theo hướng tiết kiệm, bền vững chính là nền tảng để các chính sách phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

**Phóng viên:** *Thưa Thứ trưởng, ông đánh giá như thế nào về vai trò của hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài nguyên nước?*

**Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp:**

Trong bối cảnh Việt Nam có nhiều lưu vực sông xuyên biên giới, hợp tác quốc tế đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Việt Nam đã tham gia nhiều cơ chế hợp tác quốc tế quan trọng như Công ước Liên Hợp Quốc 1997 về sử dụng các nguồn nước quốc tế, Hiệp định Mê Công 1995 và các diễn đàn hợp tác khu vực. Thông qua đó, chúng ta có thể chia sẻ thông tin, dữ liệu, kinh nghiệm và công nghệ trong quản lý tài nguyên nước.

Trong thời gian tới, Việt Nam sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác theo hướng **chủ động, thực chất và cùng có lợi**, tập trung vào các lĩnh vực như chia sẻ dữ liệu, quản lý lưu vực sông, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm an ninh nguồn nước.

Chúng tôi tin rằng, với tinh thần hợp tác và trách nhiệm, cộng đồng quốc tế sẽ cùng chung tay bảo vệ tài nguyên nước, không chỉ vì lợi ích của mỗi quốc gia mà còn vì sự phát triển bền vững của toàn cầu.

**Phóng viên:** *Nhân Ngày Nước Thế giới 2026 với chủ đề “Nước và Bình đẳng giới”, Thứ trưởng có thông điệp gì muốn gửi tới cộng đồng?*

**Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp:**

Chủ đề **“Nước và Bình đẳng giới”** năm nay mang một thông điệp rất nhân văn và sâu sắc. Nước không chỉ là tài nguyên thiết yếu cho sự sống mà còn là yếu tố quan trọng bảo đảm công bằng xã hội.

Trước hết, cần khẳng định rằng **tiếp cận nước sạch là quyền cơ bản của con người**. Bình đẳng trong tiếp cận nước chính là nền tảng để thu hẹp khoảng cách phát triển và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trong nhiều trường hợp, đặc biệt tại các khu vực khó khăn, phụ nữ và trẻ em gái là những đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ tình trạng thiếu nước. Vì vậy, cần **ưu tiên bảo đảm tiếp cận nước cho phụ nữ và trẻ em**, đồng thời tăng cường tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong quản trị tài nguyên nước.

Nhân dịp này, tôi muốn nhấn mạnh một thông điệp: **“Nước là tài nguyên quý giá, hữu hạn và không thể thay thế; bảo vệ tài nguyên nước chính là bảo vệ tương lai phát triển bền vững của đất nước”**.

Thế hệ trẻ có vai trò đặc biệt quan trọng trong hành trình này. Các bạn không chỉ là người thụ hưởng mà còn là người kiến tạo tương lai. Những hành động nhỏ như tiết kiệm nước, không xả thải ra môi trường, tham gia các hoạt động bảo vệ nguồn nước... đều có ý nghĩa rất lớn.

**Xin trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!**

**Nguồn: DWRM**



# Đồng bằng sông Cửu Long trước “bài toán nước”: Từ cảnh báo hiện hữu đến chiến lược thích ứng dài hạn

Nhân Ngày Nước Thế giới 22/3/2026, tại Cần Thơ, Báo Tiền Phong phối hợp với UBND Cần Thơ và Tập đoàn Keppel tổ chức hội thảo chuyên đề “An ninh nguồn nước Đồng bằng sông Cửu Long trước thách thức biến đổi khí hậu”.

**H**ội thảo có sự tham dự, cho ý kiến của các đại biểu đại diện: Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam; Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh: Cần Thơ, Vĩnh Long, Cà Mau; cùng đại diện các sở, ngành, chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực tài nguyên nước, đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh trên địa bàn ĐBSCL.

## Nghịch lý giữa “vùng nước” và cơn khát nước ngọt

Phát biểu khai mạc, nhà báo Nguyễn Ngọc Tiến – Phó Tổng Biên tập Báo Tiền Phong đã đặt ra một nghịch lý đáng suy ngẫm: giữa mạng lưới sông ngòi chằng chịt của Đồng bằng sông Cửu Long, người dân vẫn phải đối mặt với tình trạng thiếu nước ngọt ngày càng nghiêm trọng.

Thực tế những năm gần đây cho thấy, vào mùa khô, hình ảnh người dân chắt chiu từng can nước, ruộng đồng khô nứt, vườn cây héo úa không còn là hiện tượng cá biệt mà đã trở thành “điệp khúc” lặp lại. Theo ông Tiến, đây không đơn thuần là biểu hiện của biến đổi tự nhiên, mà là tín hiệu cảnh báo rõ ràng về nguy cơ mất an ninh nguồn nước – yếu tố nền tảng cho phát triển bền vững của toàn vùng.

Từ thực tiễn đó, hội thảo tập trung làm rõ ba nhóm vấn đề cốt lõi: nhận diện đầy đủ các thách thức; chỉ ra những điểm nghẽn trong quản trị tài nguyên nước; và đề xuất các giải pháp khả thi, gắn với đời sống và sản xuất.

## Áp lực kép từ thượng nguồn và nội tại

Các phân tích tại hội thảo cho thấy Đồng bằng sông Cửu Long đang chịu tác động đồng thời từ hai phía: bên ngoài và nội tại.

Ở góc độ khu vực, Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Phú Quỳnh (Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam) cho biết lưu vực Sông Mê Công có diện tích khoảng 795.000 km<sup>2</sup>, nhưng phần thuộc Việt Nam chỉ chiếm khoảng 8%. Điều này đồng nghĩa với việc vùng hạ lưu phải tiếp nhận hầu hết các tác động từ thượng nguồn.

Sự phát triển ồ ạt của các công trình thủy điện và điều tiết nước đã làm thay đổi đáng kể chế độ dòng chảy, đồng thời khiến lượng phù sa, bùn cát suy giảm nghiêm trọng. Theo dự báo, lượng phù sa về đồng bằng hiện chỉ còn khoảng 5–10% so với điều kiện tự nhiên trước đây.

Hệ quả là cấu trúc địa chất của đồng bằng bị tổn thương. Nhiều đoạn sông bị hạ thấp lòng dẫn từ 2–3 m, tạo điều kiện để nước biển xâm nhập sâu hơn vào nội địa, ngay cả trong những năm lượng mưa không quá thấp.



Tiến sĩ Nguyễn Minh Khuyển - Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước phát biểu tại Hội thảo

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu và nước biển dâng đang làm gia tăng mức độ rủi ro. Xâm nhập mặn có thể lấn sâu tới 70–85 km theo các trục sông chính, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh.

Ở khía cạnh nội tại, tình trạng khai thác nước ngầm quá mức đang gây ra hiện tượng sụt lún đất với tốc độ 1–3 cm mỗi năm. Điều này làm hạ thấp cao trình đồng bằng, khiến khu vực càng dễ bị tổn thương trước triều cường và ngập lụt.

Ô nhiễm nguồn nước cũng là vấn đề đáng lo ngại khi nước thải từ sinh hoạt, nông nghiệp và công nghiệp chưa được xử lý triệt để tiếp tục gia tăng áp lực lên hệ thống sông ngòi.

## Phụ thuộc lớn vào nguồn nước xuyên biên giới

Theo Tiến sĩ Nguyễn Minh Khuyển, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, một trong những thách thức mang tính chiến lược của vùng đồng bằng sông Cửu Long là sự phụ thuộc lớn vào nguồn nước từ bên ngoài lãnh thổ.

Ước tính, khoảng 95% lượng nước của vùng đến từ Sông Mê Công. Trong khi đó, các quốc gia thượng nguồn đang gia tăng phát triển thủy điện và triển khai các dự án chuyển nước quy mô lớn.

Số liệu cho thấy tổng lượng nước trung bình năm của lưu vực đạt khoảng 488 tỷ m<sup>3</sup>, song phân bố theo mùa rất bất cân đối. Vào mùa khô, lượng nước bình quân đầu người chỉ còn khoảng 2.200 m<sup>3</sup>/người – tiệm cận ngưỡng thiếu nước.

Đáng chú ý, dòng chảy từ thượng nguồn đã giảm khoảng 13% so với trung bình nhiều năm, và trong các giai đoạn hạn hán nghiêm trọng có thể giảm tới 28–36%. Điều này làm gia tăng rủi ro thiếu nước, đồng thời khiến xâm nhập mặn diễn biến phức tạp hơn.



Từ góc nhìn khoa học, các chuyên gia nhận diện ít nhất bảy thách thức lớn đối với an ninh nguồn nước của vùng.

Ba thách thức bên ngoài gồm: biến đổi khí hậu, phát triển thủy điện thượng nguồn và nguy cơ chuyển dòng nước. Bốn thách thức nội tại bao gồm: khai thác nước ngầm quá mức, ô nhiễm nguồn nước, hiệu quả sử dụng nước thấp và thay đổi mục đích sử dụng đất.

Đáng lưu ý, hiệu quả sử dụng nước trong nông nghiệp còn hạn chế. Việc sản xuất một tấn lúa cần tới 4.000-5.000 m<sup>3</sup> nước, trong khi giá trị kinh tế chưa tương xứng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng hiệu quả và bền vững hơn.

Cùng với đó, sự suy thoái hệ sinh thái thể hiện qua sạt lở bờ sông, bờ biển, suy giảm đa dạng sinh học và biến đổi các hệ sinh thái nước ngọt – nước lợ đang trở thành những rủi ro dài hạn đối với toàn vùng.

#### **Chuyển đổi tư duy: từ “chống đỡ” sang “thích ứng có kiểm soát”**

Một trong những thông điệp xuyên suốt hội thảo là yêu cầu thay đổi căn bản tư duy quản lý tài nguyên nước.

Theo các chuyên gia, trong bối cảnh các quy luật tự nhiên đã thay đổi, việc cố gắng “giữ nguyên trạng” không còn khả thi. Thay vào đó, cần chuyển sang cách tiếp cận “thích ứng có kiểm soát”, tức là chủ động thiết lập một chế độ nước mới phù hợp với điều kiện thực tế.

Định hướng này cũng phù hợp với tinh thần của Luật Tài nguyên nước 2023, trong đó nhấn mạnh quản lý tổng hợp theo lưu vực sông, ưu tiên cấp nước sinh hoạt và sử dụng công cụ kinh tế để điều tiết hiệu quả tài nguyên nước.

Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng hệ thống dữ liệu và kịch bản nguồn nước theo mùa được xem là giải pháp quan trọng giúp nâng cao năng lực dự báo và điều hành.

#### **Cần Thơ hướng tới mô hình quản lý nước thông minh**

Với vai trò trung tâm vùng, Cần Thơ đang triển khai nhiều giải pháp mang tính chiến lược.



*Quang cảnh hội thảo*

Theo đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, thành phố tập trung phát triển các công trình trữ nước ngọt, ưu tiên sử dụng nước mặt và giảm dần khai thác nước dưới đất nhằm hạn chế sụt lún. Đồng thời, hệ thống quan trắc tự động về mực nước, độ mặn và chất lượng nước đang được xây dựng, kết nối với trung tâm điều hành thông minh.

Tuy nhiên, các chuyên gia cũng nhấn mạnh rằng những nỗ lực ở cấp địa phương là chưa đủ. Việc quản lý tài nguyên nước cần được thực hiện theo cách tiếp cận liên vùng và liên quốc gia.

#### **Hạ tầng, công nghệ và nguồn lực – “chìa khóa” cho an ninh nước**

Theo ông Vũ Việt Hưng - Phó cục trưởng Cục Quản lý và xây dựng công trình thủy lợi, đầu tư hạ tầng liên vùng, đa mục tiêu là yếu tố then chốt để bảo đảm an ninh nguồn nước. Việc kết nối đồng bộ các công trình thủy lợi với hệ thống kênh mương nội đồng sẽ nâng cao khả năng điều tiết và phân phối nước.

Song song với đó, các giải pháp phi công trình như dự báo, cảnh báo sớm và ứng dụng công nghệ số đóng vai trò quan trọng trong giảm thiểu rủi ro. Thực tế cho thấy, nhờ dự báo kịp thời trong các đợt hạn mặn trước đây, nhiều địa phương đã chủ động điều chỉnh sản xuất, giảm thiệt hại đáng kể.

Bên cạnh Nhà nước, khu vực doanh nghiệp cũng được kỳ vọng đóng vai trò ngày càng lớn. Các chương trình hỗ trợ

nước sạch, chuyển giao công nghệ và nâng cao nhận thức cộng đồng đang góp phần cải thiện khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

#### **Định hình tư duy phát triển mới**

Kết luận hội thảo, các đại biểu thống nhất rằng an ninh nguồn nước không chỉ là vấn đề trước mắt mà là chiến lược dài hạn gắn với tương lai phát triển của toàn vùng.

Hội thảo đã cung cấp một bức tranh toàn diện về thực trạng, nhận diện rõ các yếu tố tác động và đặc biệt là đề xuất nhiều giải pháp cả về thể chế, hạ tầng, công nghệ và nguồn lực.

Trong đó, hai yếu tố then chốt được nhấn mạnh là nguồn nhân lực và tài lực. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng cần được đẩy mạnh, đồng thời tăng cường liên kết vùng để quản lý tài nguyên nước một cách hiệu quả. Về tài chính, cần ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các dự án hạ tầng nước và thúc đẩy sự tham gia của khu vực tư nhân.

Có thể thấy, từ nhận diện thách thức đến kiến tạo giải pháp, hội thảo không chỉ dừng lại ở việc “nói về nước”, mà đã góp phần định hình một tư duy mới: coi an ninh nguồn nước là nền tảng của an ninh phát triển. Đây chính là tiền đề quan trọng để ĐBSCL thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu và hướng tới phát triển bền vững trong tương lai. ❖

**Nguồn: DWRM**



# Việt Nam – Ngân hàng Thế giới mở rộng hợp tác về quản lý tài nguyên nước và phát triển bền vững

Sáng ngày 27/3, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã có buổi tiếp và làm việc với bà Mariam J. Sherman, Giám đốc quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam nhằm trao đổi về định hướng tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài nguyên nước, nông nghiệp và phát triển bền vững.

**T**ại buổi làm việc, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đánh giá cao vai trò của WB – một trong những đối tác phát triển hàng đầu đã đồng hành cùng Việt Nam trong nhiều lĩnh vực then chốt. Trong những năm qua, WB đã hỗ trợ hiệu quả cho Việt Nam trong phát triển hạ tầng, hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

Đặc biệt, trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, các chương trình, dự án do WB tài trợ đã góp phần quan trọng vào việc nâng cấp hệ thống thủy lợi, cải thiện công tác quản lý tài nguyên nước, cấp nước, nhất là tại khu vực nông thôn và vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Qua đó, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

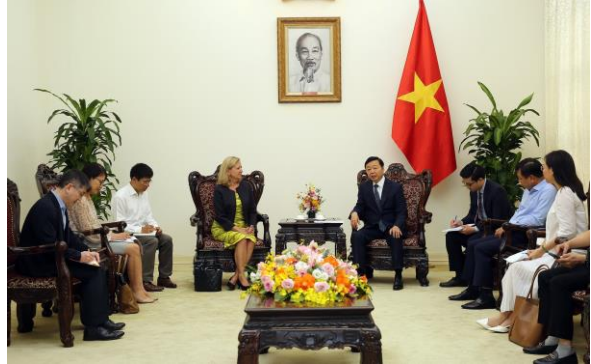
Phó Thủ tướng khẳng định Việt Nam ủng hộ các sáng kiến của WB trong lĩnh vực nước, như "Nước cho tương lai" (Water for the Future), Thỏa thuận Nước Quốc gia (Country Water Compact), đồng thời cho rằng các sáng kiến này phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Việt Nam.

Về lĩnh vực tài nguyên nước, Phó Thủ tướng cho biết Việt Nam đặc biệt quan tâm đến bảo đảm an ninh nước xuyên biên giới, nhất là tại lưu vực sông Mê Công và sông Hồng. Đây là hai lưu vực có ý nghĩa quan trọng, nếu được quản lý hiệu quả sẽ góp phần bảo đảm khoảng 40-50% tính bền vững trong sử dụng nước.

Phó Thủ tướng đề nghị WB tăng cường hỗ trợ cả về thiết kế kỹ thuật và tài chính cho Việt Nam trong quản lý tổng hợp lưu vực sông và các giải pháp trị thủy - những yếu tố có tính quyết định đối với hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng bền vững.

Đối với Đề án "1 triệu hecta lúa phát thải thấp tại Đồng bằng sông Cửu Long", Phó Thủ tướng cho biết Chính phủ đã thống nhất giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm cơ quan chủ quản, điều phối dự án, với nguồn lực từ WB và ngân sách Trung ương.

Cảm ơn Phó Thủ tướng đã dành thời gian tiếp, bà Mariam J. Sherman đánh giá cao sự đồng thuận và cam kết mạnh mẽ của phía Việt Nam đối với các sáng kiến hợp tác của WB trong quản lý tài nguyên nước. Theo bà, việc tham gia các sáng kiến toàn cầu không chỉ góp phần nâng cao hình ảnh quốc gia mà còn tạo cơ hội để Việt Nam tận dụng các nguồn lực và chuyên môn từ WB.



*Phó Thủ tướng đề nghị WB tăng cường hỗ trợ cả về thiết kế kỹ thuật và tài chính cho Việt Nam trong quản lý tổng hợp lưu vực sông và các giải pháp trị thủy (Ảnh: VGP/Minh Khôi)*

Bà Mariam J. Sherman cho biết, WB có thể cung cấp một gói hỗ trợ tổng thể, bao gồm chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ tài chính và kinh nghiệm quốc tế, nhằm giúp Việt Nam triển khai hiệu quả các sáng kiến hợp tác trong lĩnh vực an ninh nguồn nước, nông nghiệp và môi trường. Đồng thời, WB đang thúc đẩy cách tiếp cận theo hướng tăng cường huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân nhằm phục vụ các mục tiêu phát triển trong thời gian tới.

Trao đổi thêm về định hướng hợp tác về lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, Phó Thủ tướng cho rằng Việt Nam có thể đóng góp kinh nghiệm thực tiễn vào các sáng kiến toàn cầu, song vẫn cần sự hỗ trợ từ các tổ chức và chuyên gia quốc tế. Trong đó, nhu cầu cấp thiết là nâng cao năng lực quy hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển từ tư duy "phòng chống thiên tai" sang quy hoạch thủy lợi đa mục tiêu, gắn với thích ứng.

Cùng với đó là bài toán cấp bách về quản lý liên hồ chứa, bao gồm hệ thống hồ thủy điện và thủy lợi đa mục tiêu, cần được nghiên cứu, xây dựng cơ chế điều phối hiệu quả với sự hỗ trợ về chuyên môn từ WB.

Phó Thủ tướng cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan như Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc xác định tiêu chí lựa chọn dự án ưu tiên. Theo đó, cần làm rõ nội dung nào cần WB hỗ trợ kỹ thuật, nội dung nào cần vay vốn, nhằm tạo cơ sở thống nhất trong quá trình triển khai. ❖

**Nguồn: DWRM (Tổng hợp)**



# Tăng cường hợp tác Việt Nam – Lào vì an ninh nguồn nước xuyên biên giới bền vững

Ngày 23/3 tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO) và Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) tổ chức Cuộc họp tổng kết thường niên (ASM) của dự án “Thúc đẩy an ninh nguồn nước và môi trường cho các lưu vực sông xuyên biên giới sông Mã và sông Cả và vùng ven biển liên quan”.

**C**uộc họp có sự tham dự của đại diện các cơ quan quản lý của hai quốc gia, tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, trường đại học và khu vực tư nhân.

Phát biểu khai mạc, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh, tài nguyên nước có vai trò nền tảng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc gia và duy trì cân bằng hệ sinh thái. Đối với các lưu vực sông xuyên biên giới như sông Mã và sông Cả, việc quản lý hiệu quả nguồn nước không thể tách rời hợp tác giữa các quốc gia cùng chia sẻ.

Theo chia sẻ, hai lưu vực này đang đối mặt với nhiều thách thức như biến đổi chế độ dòng chảy do phát triển thủy điện, suy giảm rừng đầu nguồn, gia tăng nhu cầu sử dụng nước, ô nhiễm môi trường và tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu. Những yếu tố này không chỉ ảnh hưởng đến an ninh nguồn nước mà còn tác động trực tiếp đến sinh kế và phát triển bền vững của khu vực.

Dự án sông Mã – sông Cả là sáng kiến song phương đầu tiên trong khuôn khổ Chương trình nước quốc tế của Quỹ Môi trường Toàn cầu giữa Việt Nam và Lào. Dự án do FAO thực hiện, IUCN triển khai, phối hợp cùng cơ quan quản lý tài nguyên nước của hai nước.

Dự án được triển khai với 5 hợp phần chính, gồm: Phân tích Chẩn đoán Xuyên biên giới (TDA); thúc đẩy hợp tác; thực hiện các dự án thí điểm; xây dựng Chương trình Hành động Chiến lược (SAP) và Kế hoạch Hành động Quốc gia (NAPs); nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực và lồng ghép giới. Theo đánh giá của các bên, dự án có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo dựng nền tảng hợp tác lâu dài, hướng tới



*Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại cuộc họp*

quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông.

Một điểm nhấn của dự án là thúc đẩy xây dựng thỏa thuận hợp tác tài nguyên nước xuyên biên giới giữa hai quốc gia. Trước đó, vào tháng 12/2025, hai bên đã tổ chức cuộc họp cấp cao nhằm thảo luận các nội dung hợp tác, hướng tới thiết lập khuôn khổ pháp lý chung.

Ông Jake Brunner, đại diện IUCN khu vực Hạ lưu sông Mê Công cho rằng, các vấn đề tại lưu vực sông Mã và sông Cả chỉ có thể giải quyết hiệu quả thông qua hợp tác tích cực giữa các quốc gia. Thỏa thuận đang được xây dựng sẽ tạo nền tảng pháp lý cho việc quản lý cả chất lượng và trữ lượng nước trong dài hạn.

Từ phía Lào, ông Vinvilay Sayaphone khẳng định các thách thức về tài nguyên nước ngày càng gia tăng do tác động của phát triển thủy điện, thay đổi sử dụng đất và biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh đó, Lào cam kết tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Việt Nam trong chia sẻ dữ liệu, nâng cao năng lực giám sát và xây dựng các cơ chế quản lý thống nhất.

Đại diện FAO, ông Waleed Abouelhassan nhấn mạnh dự án là

minh chứng cho việc các phân tích chung và đối thoại có thể chuyển hóa thành hành động phối hợp cụ thể, góp phần bảo vệ hệ sinh thái và hỗ trợ sinh kế bền vững cho người dân.

Cuộc họp ASM được tổ chức nhân dịp Ngày Nước Thế giới 2026 với chủ đề “Nước và bình đẳng giới”, qua đó nhấn mạnh vai trò của nước trong thúc đẩy công bằng xã hội và phát triển bền vững.

Tại sự kiện, các nội dung về lồng ghép giới trong quản lý tài nguyên nước đã được chia sẻ, bao gồm các phát hiện ban đầu từ hợp phần giới trong TDA. Các chuyên gia cho rằng bảo đảm tiếp cận công bằng với nước sạch và dịch vụ vệ sinh không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là yếu tố then chốt để giảm bất bình đẳng, đặc biệt tại khu vực nông thôn và vùng khó khăn.

Bên cạnh các phiên thảo luận, đại biểu cũng nghe nhiều tham luận chuyên sâu về tăng cường quản trị nước tại Việt Nam và Lào, phương pháp tiếp cận SAP, kinh nghiệm quốc tế trong xây dựng các hiệp định nước xuyên biên giới và bài học cho lưu vực sông Mã – sông Cả. ❖

**Nguồn: DWRM**

**Bản tin tài nguyên nước [19]**

## Việt Nam – Campuchia thúc đẩy hợp tác quản lý nước ngầm xuyên biên giới

Ngày 25/3, tại Siem Reap (Campuchia), Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) phối hợp với Tổng cục Bảo vệ Môi trường Campuchia (GDEP), Bộ Môi trường Campuchia (MOE) và Cục Quản lý tài nguyên nước (DWRM), Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam (MAE) tổ chức Hội nghị Đánh giá Thường niên (ASM) của dự án “Tăng cường tính bền vững của tầng chứa nước xuyên biên giới Campuchia – Đồng bằng sông Cửu Long” (CMDA).

**M**ột trong những kết quả nổi bật của dự án CMDA là việc triển khai khảo sát hơn 5.000 hộ gia đình trong khu vực nghiên cứu. Dữ liệu được phân tách theo giới tính, qua đó cung cấp bức tranh toàn diện về hiện trạng khai thác, sử dụng nước ngầm.

Phát biểu tại hội nghị, Tiến sĩ Andrew Wyatt, Phó Giám đốc IUCN khu vực Hạ lưu sông Mê Công nhấn mạnh, dự án CMDA là sáng kiến quy mô lớn đầu tiên tập trung vào mối liên kết giữa hệ sinh thái Đồng bằng sông Cửu Long và tầng chứa nước xuyên biên giới. Theo ông, các kết quả nghiên cứu của dự án sẽ cung cấp cơ sở khoa học quan trọng để xây dựng các chiến lược hợp tác chung, trong đó có Chương trình Hành động Chiến lược (SAP), nhằm giải quyết các thách thức phát triển bền vững dài hạn của khu vực.

Để hỗ trợ quá trình ra quyết định và tăng cường phối hợp giữa hai quốc gia, dự án đã thành lập Ủy ban Kỹ thuật Chung và Ủy ban Liên Bộ (IMC) với sự tham gia của các cơ quan chủ chốt. Các cơ chế này đóng vai trò định hướng xây dựng SAP, đồng thời đặt nền móng cho một khuôn khổ hợp tác và điều phối xuyên biên giới bền vững trong quản lý tầng chứa nước chung. Hội nghị lần này cũng đánh dấu phiên họp chung đầu tiên của các Ủy ban Liên Bộ, cùng với Hội thảo xây dựng tầm nhìn lần thứ nhất được tổ chức ngay sau đó.

Theo các đại biểu, việc thiết lập các cơ chế phối hợp chính thức là bước tiến quan trọng, giúp tăng cường chia sẻ thông tin, đồng bộ chính sách và nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên nước giữa hai quốc gia.

Các chuyên gia tại hội nghị cảnh báo, tầng chứa nước xuyên biên giới Campuchia – Đồng bằng sông Cửu Long đang chịu áp lực ngày càng lớn từ nhiều yếu tố. Trong đó, đáng chú ý là sự suy giảm bổ cập nước ngầm do thay đổi sử dụng đất; tình trạng khai thác quá mức phục vụ nông nghiệp và sinh hoạt; ô nhiễm từ hóa chất nông nghiệp; cùng với đó là xâm nhập mặn và hiện tượng sụt lún đất ngày càng gia tăng.

Những thách thức này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng và trữ lượng nước ngầm mà còn tác động trực tiếp đến sinh kế của người dân, đặc biệt tại các khu vực nông thôn và vùng ven biển. Đồng thời, hệ sinh thái phụ thuộc vào nguồn nước ngầm cũng đứng trước nguy cơ suy thoái.

Trước thực tế đó, các đại biểu nhấn mạnh cần có cách



*Các đại biểu tham dự Hội nghị chụp ảnh lưu niệm*

tiếp cận tổng hợp, trong đó hợp tác xuyên biên giới, chia sẻ dữ liệu và hài hòa chính sách được coi là yếu tố then chốt để giải quyết hiệu quả các vấn đề mang tính liên quốc gia.

Dự án CMDA cũng đặc biệt chú trọng yếu tố bao trùm trong quản lý tài nguyên nước, phù hợp với tinh thần của Ngày Nước Thế giới 2026 với chủ đề “Nước và bình đẳng giới”. Theo đó, các hoạt động của dự án hướng tới đảm bảo sự tham gia đầy đủ của phụ nữ, thanh niên và các nhóm yếu thế trong quá trình ra quyết định, đồng thời tạo điều kiện để các nhóm này được hưởng lợi công bằng từ các kết quả của dự án.

CMDA là một trong những sáng kiến lớn nhất tại Đông Nam Á trong lĩnh vực quản lý tầng chứa nước xuyên biên giới, thuộc Chương trình Nước Quốc tế của Quỹ Môi trường Toàn cầu (GEF). Dự án do Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc triển khai, với sự phối hợp của Chính phủ Campuchia và Việt Nam, cùng các đối tác như UNESCO và Viện Tương lai khu vực Mê Công (MERFI).

Dự án được thực hiện trong giai đoạn 2023–2028, với mục tiêu nâng cao tính bền vững môi trường và bảo đảm an ninh nguồn nước thông qua cải thiện quản trị và sử dụng hiệu quả nguồn nước ngầm xuyên biên giới. Các hợp phần chính bao gồm: thực hiện Phân tích Chẩn đoán Xuyên biên giới (TDA); triển khai các mô hình thí điểm; tăng cường thể chế; xây dựng Chương trình Hành động Chiến lược; nâng cao năng lực và thiết lập hệ thống giám sát. ❖

**Nguồn: DWRM**



# Nước và bình đẳng giới: Chìa khóa cho phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới

Hưởng ứng Ngày Nước Thế giới 2026 (22/3), Liên Hợp Quốc lựa chọn chủ đề “Nước và bình đẳng giới” với thông điệp “Nơi dòng nước chảy, bình đẳng nảy mầm”, nhấn mạnh mối liên hệ chặt chẽ giữa tài nguyên nước và công bằng xã hội. Đây không chỉ là lời kêu gọi bảo vệ nguồn nước, mà còn đặt ra yêu cầu thúc đẩy bình đẳng giới trong tiếp cận và quản trị tài nguyên thiết yếu này.

**T**hực tế cho thấy, khủng hoảng nước toàn cầu đang ảnh hưởng đến mọi quốc gia, song không đồng đều giữa các nhóm xã hội. Tại nhiều khu vực nông thôn, miền núi hoặc nơi hạ tầng còn hạn chế, phụ nữ và trẻ em gái là những đối tượng chịu tác động nặng nề nhất. Họ thường đảm nhiệm việc lấy nước, quản lý nước trong gia đình, đồng thời chăm sóc người thân mắc bệnh liên quan đến nguồn nước không an toàn. Điều này khiến họ phải đánh đổi thời gian học tập, cơ hội phát triển và cả sức khỏe, sự an toàn cá nhân.

Đáng chú ý, dù chịu ảnh hưởng trực tiếp, phụ nữ và trẻ em gái vẫn chưa được tham gia đầy đủ vào quá trình ra quyết định trong nhiều hệ thống quản lý tài nguyên nước – từ hoạch định chính sách đến phân bổ nguồn lực. Sự thiếu vắng tiếng nói này không chỉ làm gia tăng bất bình đẳng giới, mà còn khiến các giải pháp về nước thiếu tính toàn diện và bền vững.

Trước thực trạng đó, chủ đề của Ngày Nước Thế giới 2026 đặt ra yêu cầu về một cách tiếp cận mang tính chuyển đổi, dựa trên quyền con người. Trong đó, việc bảo đảm quyền

tiếp cận nước sạch và vệ sinh an toàn cần được thực hiện song song với tăng cường vai trò, tiếng nói của phụ nữ trong toàn bộ chu trình quản lý nước – từ thiết kế, vận hành hệ thống đến xây dựng và giám sát chính sách.

Không chỉ là đối tượng thụ hưởng, phụ nữ còn là lực lượng quan trọng thúc đẩy các giải pháp sáng tạo, bền vững trong lĩnh vực nước với nhiều vai trò khác nhau như kỹ sư, nhà khoa học, nông dân hay lãnh đạo cộng đồng. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và các rủi ro liên quan đến nước ngày càng gia tăng, việc huy động sự tham gia của toàn xã hội là yếu tố then chốt để xây dựng một hệ thống quản trị nước công bằng và hiệu quả.

Thông điệp của Ngày Nước Thế giới năm nay khẳng định: khi phụ nữ và trẻ em gái được trao quyền và tham gia bình đẳng, tài nguyên nước không chỉ bảo đảm nhu cầu thiết yếu mà còn trở thành động lực thúc đẩy phát triển bền vững, hướng tới một xã hội bao trùm, công bằng và thịnh vượng hơn. ❖

*Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)*

## Giải pháp dựa vào tự nhiên: Hướng đi bền vững cho an ninh nguồn nước

**T**rong bối cảnh khủng hoảng nước toàn cầu ngày càng gia tăng, các giải pháp dựa vào tự nhiên đang trở thành xu hướng quan trọng trong quản lý tài nguyên nước. Không chỉ góp phần bảo vệ nguồn nước, cách tiếp cận này còn hỗ trợ thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời bảo tồn hệ sinh thái theo hướng bền vững.

Trọng tâm của các giải pháp này là quản lý lưu vực sông một cách tổng thể. Việc phục hồi rừng đầu nguồn, vùng đất ngập nước và hành lang sông suối giúp tăng khả năng lọc nước tự nhiên, điều tiết dòng chảy và giảm thiểu rủi ro lũ lụt. Đồng thời, lồng ghép quản lý tài nguyên nước vào quy hoạch sử dụng đất góp phần duy trì nguồn cung ổn định, hạn chế suy thoái môi trường và nâng cao khả năng chống chịu của hệ sinh thái.

Trồng rừng và phục hồi rừng được đánh giá là giải pháp “tự nhiên” hiệu quả. Thảm thực vật không chỉ giúp giữ nước, giảm xói mòn, tăng bổ cập nước dưới đất mà còn hấp thụ khí carbon dioxide, qua đó góp phần giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu. Những chương trình trồng

rừng quy mô phù hợp đang tạo nền tảng cho quản lý tài nguyên nước dài hạn.

Yếu tố cộng đồng cũng đóng vai trò then chốt. Khi người dân tham gia vào quá trình quản lý và ra quyết định, ý thức trách nhiệm đối với nguồn nước được nâng cao rõ rệt. Các mô hình hợp tác sử dụng nước, quản lý nguồn nước tại chỗ hay phát triển nông nghiệp bền vững đang cho thấy hiệu quả trong việc giảm áp lực lên tài nguyên và tăng cường khả năng thích ứng.

Song song với đó, hoàn thiện chính sách và tăng cường đầu tư là điều kiện cần thiết. Cách tiếp cận quản lý tổng hợp tài nguyên nước, cùng với đầu tư cho hạ tầng, công nghệ xử lý và tái sử dụng nước, sẽ giúp bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế, xã hội và môi trường.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hợp tác quốc tế tiếp tục giữ vai trò quan trọng, tạo điều kiện chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ và huy động nguồn lực cho các giải pháp về nước. ❖

*Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)*

**Bản tin tài nguyên nước [21]**

# Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả”

Sáng ngày 19/3, tại Trường THCS Phúc Diễn (Hà Nội), Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tại Việt Nam tổ chức Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi vẽ tranh “Sáng kiến sử dụng nước an toàn, hiệu quả” với sự đồng hành của Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) tại Việt Nam.

**S**au hơn hai tháng triển khai, từ tháng 10 đến tháng 12/2025, Ban Tổ chức đã tiếp nhận hơn 60.000 tác phẩm dự thi đến từ khoảng 300 trường tiểu học và trung học cơ sở trên cả nước. Từ các đô thị lớn đến

những vùng còn nhiều khó khăn, từ đồng bằng đến miền núi, hàng vạn học sinh đã tham gia bằng tất cả sự hồn nhiên, sáng tạo và trách nhiệm, tạo nên một “dòng chảy” mạnh mẽ của nhận thức và hành động vì nước. ❖

Dưới đây là một số hình ảnh tại Lễ trao giải cuộc thi:



Nguồn: DWRM